

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÔN ĐẢO
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 10/2017/HSST
Ngày: 26-7-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÔN ĐẢO, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông **Hoàng Văn Giáp.**

Hội thẩm nhân dân: ông **Lê Văn Bảy;**

ông **Trần Văn Thanh.**

Thư ký Tòa án: ông **Hà Hùng Cường** là Thư ký ghi biên bản phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: ông **Nguyễn Duy Thạch** – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 26 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2017/TL-HSST ngày 16-6-2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2017/HSST-QĐ ngày 14-7-2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng N (tên gọi khác: Không), sinh ngày 19-5-1998; tại tỉnh Bạc Liêu. HKTT: ấp Bình Thiện, xã Vĩnh Thanh, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thái Học, sinh năm: 1974 và bà Nguyễn Thị Ánh Tuyết, sinh năm: 1977; Bị cáo là con thứ 2 trong gia đình có 5 anh chị, em. Tiền án: Không. Tiền sự: Ngày 30-5-2017 bị Công an huyện Côn Đảo xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đ; vì có hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 19-4-2017, tạm giam ngày 22-4-2017, hiện đang bị tạm giữ tại Nhà tạm giam Công an huyện Côn Đảo (Có mặt).

Người bị hại:

1. Phạm Thành Đ, sinh năm 1965; HKTT: Khu dân cư số 4, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Có mặt).

2. Trần Thanh T, sinh năm 1978, HKTT: Khu dân cư số 6, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Có mặt).

Người làm chứng: Chu Văn H, sinh năm: 1973, HKTT: Khu dân cư số 6, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Vắng mặt có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa: Khoảng 02 giờ 00 phút sáng ngày 18-4-2017, Nguyễn Trọng N, sinh năm: 1998; một mình đi bộ trên đường tại huyện Côn Đảo, mục đích tìm nhà sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi Nguyễn đi ngang qua số nhà 64 đường Nguyễn Huệ, thuộc Khu dân cư số 5, huyện Côn Đảo; phát hiện tiệm Internet của chị Trần Thanh T, sinh năm: 1978; trú tại: Khu dân cư số 6, huyện Côn Đảo, cửa phía sau không khóa (do trước đó bị cáo Nguyễn đã nhiều lần đến đây chơi game và biết được cửa sau nhà chị T không khóa) nên Nguyễn đã đột nhập vào tiệm Internet của chị T, mở hộc tủ bàn lên lút trộm cắp được số tiền 550.000đ (Năm trăm năm mươi ngàn đồng) rồi tẩu thoát ra bên ngoài. Tiếp đó khoảng 04 giờ 00 phút sáng cùng ngày, N đi ngang qua nhà anh Phạm Thành Đ, sinh năm: 1965; trú tại: số 21 đường Nguyễn Huệ, Khu dân cư số 4, huyện Côn Đảo phát hiện cửa trên lầu một không khóa, N đã trèo bằng cây trồng trên vỉa hè ven đường rồi leo lên tầng một để vào trong phòng ngủ nhà anh Đứng lên lút trộm cắp được 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J7 màu xám và 01 chiếc máy tính bảng Samsung Galaxy Tab A6. Sau khi trộm cắp được tài sản, Nguyễn đi ra khu vực gần phía Cầu Tàu 914, huyện Côn Đảo phát hiện có hai người đàn ông đang chạy bộ trên đường N nghĩ mình đang bị truy đuổi nên Nguyễn chạy xuống biển để bỏ trốn và làm rơi chiếc máy tính bảng Samsung Galaxy Tab A6, còn chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J7 màu xám, Nguyễn đem đến tiệm sửa chữa điện thoại của anh Chu Văn H, sinh năm: 1973; trú tại: Khu dân cư số 6, huyện Côn Đảo để nhờ mở mật khẩu (password), đến chiều cùng ngày Nguyễn quay lại để lấy điện thoại thì bị lực lượng Công an bắt giữ cùng tang vật, gồm: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J7 màu xám-đen, số IMEI 353415/08/059031/1 và số tiền 340.000đ và 01 CMND mang tên Nguyễn Trọng N.

Trong quá trình điều tra, Nguyễn còn khai nhận, trước đó Nguyễn đã hai lần đột nhập bằng cửa sau vào tiệm Internet của chị Trần Thanh T để thực hiện hành vi trộm cắp tiền. Cụ thể:

Lần 1: Khoảng 02 giờ 00 phút sáng ngày 22-3-2017, N một mình đột nhập bằng cửa sau vào tiệm Internet của chị T, trú tại: số 64 đường Nguyễn Huệ, thuộc Khu dân cư số 5, huyện Côn Đảo lên lút trộm cắp được số tiền 4.000.000đ (Bốn triệu đồng).

Lần 2: Khoảng 02 giờ 00 phút sáng ngày 14-4-2017, bị cáo N tiếp tục đột nhập bằng cửa sau vào tiệm Internet của chị T và lên lút trộm cắp được số tiền 1.200.000đ (Một triệu hai trăm ngàn đồng).

Theo Kết luận số: 06/KL.HĐĐGTS-TTHS, ngày 20-4-2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Côn Đảo: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J7 màu xám-đen, trị giá là 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm ngàn đồng).

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra bị cáo N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với các lời khai, chứng cứ của cơ quan điều tra đã thu thập được.

Căn cứ vào những chứng cứ và những tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn

diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Tại phiên tòa ngày hôm nay, một lần nữa bị cáo Nguyễn Trọng N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng 02 giờ 00 phút sáng ngày 18-4-2017, bị cáo N đã có hành vi đột nhập bằng cửa sau vào tiệm Internet của chị Trần Thanh T lén lút trộm cắp được số tiền 550.000đ (Năm trăm năm mươi ngàn đồng). Đến khoảng 04 giờ 00 phút sáng cùng ngày, bị cáo N tiếp tục có hành vi trèo bằng cây trồng trên vỉa hè ven đường rồi leo lên tầng một và đột nhập vào phòng ngủ nhà anh Phạm Thành Đ lén lút trộm cắp được 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J7 màu xám-đen. Tại kết luận số: 06/KL.HĐĐGTS-TTHS, ngày 20-4-2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Côn Đảo: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J7 màu xám-đen, trị giá là 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm ngàn đồng). Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là: 4.050.000đ (Bốn triệu không trăm năm mươi ngàn đồng). Trước đó, khoảng 02 giờ 00 phút sáng ngày 22-3-2017, bị cáo N một mình đột nhập bằng cửa sau vào tiệm Internet của chị Trần Thanh T lén lút trộm cắp của chị Thúy số tiền là: 4.000.000đ (Bốn triệu đồng).

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật và nhà nước bảo hộ, chỉ vì muốn có tiền tiêu sài thoả mãn cho những nhu cầu của cá nhân mình mà không thông qua lao động chân chính nên bị cáo đã phạm tội nhiều lần. Vì vậy, nên áp dụng điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự là có cơ sở. Vì vậy, đối với bị cáo cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mới có đủ thời gian giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội, sau này biết tôn trọng pháp luật và tôn trọng tài sản của người khác, đồng thời cũng nhằm mục đích phòng ngừa tội phạm chung. Từ đó đủ yếu tố kết luận bị cáo Nguyễn Trọng N đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” vi phạm khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

[3] Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét đến nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tại cơ quan điều tra cũng như trước phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải cho nên cần áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[4] Bản cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 14-6-/2017 và trong phần luận tội tại phiên tòa hôm nay, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Côn Đảo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Trọng N về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ Luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 1 Điều 48, điểm p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù và xem xét giải quyết vấn đề bồi thường trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

[5] Bị cáo Nguyễn Trọng N không tranh luận gì thêm chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

[6] Đối với lần trộm cắp số tiền 1.200.000đ (Một triệu hai trăm ngàn đồng)

tại tiệm Internet của chị Trần Thanh T, số tiền dưới mức quy định của Bộ luật hình sự. Công an huyện Côn Đảo đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo N.

[7] *Về trách nhiệm dân sự:*

7.1. Anh Phạm Thành Đ đã nhận lại tài sản là: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J7 màu xám-đen, số IMEL 353415/08/059031/1. Ngoài ra, buộc bị cáo N phải bồi thường cho bị hại anh Phạm Thành Đ số tiền là 3.000.000đ (Ba triệu đồng) đối với 01 chiếc máy tính bảng Samsung Galaxy Tap A6 bị cáo Nguyễn đã làm rơi không thu hồi được anh Đ yêu cầu bị cáo N bồi thường. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh Đ.

7.2. Buộc bị cáo Nguyễn phải bồi thường cho bị hại chị Trần Thanh T số tiền 4.550.000đ (Bốn triệu năm trăm năm mươi ngàn đồng), là số tiền N trộm cắp tại tiệm Internet của chị T trong ngày 23-3-2017 và ngày 18-4-2017. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị T.

[8] *Về xử lý vật chứng:*

8.1. Tạm giữ để đảm bảo thi hành án gồm tài sản sau: Số tiền 340.000đ (Ba trăm bốn mươi ngàn đồng), để đảm bảo thi hành án. Hiện tài sản nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Côn Đảo đang quản lý theo biên lai thu tiền số TT/2010/000844, ngày 15-6-2017.

8.2. Trả lại cho bị cáo N 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Trọng N. Hiện tài sản nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Côn Đảo đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 16/BB/17, ngày 15-6-2017. Xét thấy đây là chứng minh nhân dân của bị cáo không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

[9] Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

[10] Về quyền kháng cáo: bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trọng Nguyễn phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g khoản 1 Điều 48, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự;

[1] Xử phạt bị cáo **Nguyễn Trọng N 12** (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19-4-2017.

[2] **Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự.

2.1. Buộc bị cáo Nguyễn Trọng N Phải bồi thường cho chị Trần Thanh T số tiền 4.550.000đ (Bốn triệu năm trăm năm mươi ngàn đồng);

2.2. Buộc bị cáo Nguyễn Trọng N Phải bồi thường cho anh Phạm Thành Đ số tiền là 3.000.000đ (Ba triệu đồng).

2.3. Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong,

tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3] **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

3.1. Tạm giữ để đảm bảo thi hành án gồm tài sản sau: Số tiền 340.000đ (Ba trăm bốn mươi ngàn đồng) để đảm bảo thi hành án.

3.2. Trả lại cho bị cáo N 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Trọng N. Toàn bộ số vật chứng trên đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Côn Đảo. Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 16/BB/17, ngày 15-6-2017 và biên lai thu tiền số TT/2010/000844, ngày 15-6-2017 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Côn Đảo và Công an huyện Côn Đảo.

[4] **Về án phí:** Bị cáo Nguyễn Trọng N phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 377.000 đồng (Ba trăm bảy mươi bảy ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (26-7-2017) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

“Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BRVT (PGĐKT);
- Sở Tư pháp tỉnh BRVT,
- VKSND huyện Côn Đảo;
- Công an huyện Côn Đảo (01 bản);
- Nhà tạm giữ Công an huyện CĐ (01 bản);
- Chi cục THADS huyện Côn Đảo;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
Đã ký